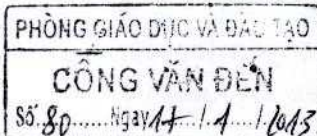


Số: 212 / BC - BCĐ

Đông Triều, ngày 28 tháng 12 năm 2012



BÁO CÁO

Kết quả chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2012, Phương hướng nhiệm vụ năm 2013

Căn cứ Chỉ thị số: 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư (Khoá XI) về việc tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong tình hình mới;

Thực hiện Kế hoạch số 18-KH/HU ngày 24/4/2012 của Huyện uỷ Đông Triều về thực hiện Chỉ thị số: 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư (Khoá XI) về việc tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong tình hình mới

Thực hiện Chương trình hành động số 668/TTr-UBND ngày 25/5/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Đông Triều về an toàn vệ sinh thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số: 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư (Khoá XI).

Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm (BCĐ 08) huyện Đông Triều đã triển khai công tác vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) trên địa bàn trong năm qua đạt những kết quả cụ thể như sau:

I-Thực trạng công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện:

Huyện Đông Triều có số dân gần 17 vạn người. Kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, lương thực, rau màu, trái cây và thực phẩm sản xuất hàng năm với sản lượng lớn phong phú, đa dạng về chủng loại.

Hiện nay, toàn huyện có 939 cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm. Trong đó có 545 cơ sở dịch vụ ăn uống, 303 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, 81 bếp ăn tập thể.

Về cấp quản lý, hiện tại tuyển tỉnh quản lý 15 cơ sở, tuyển huyện quản lý 218 cơ sở, tuyển xã quản lý 706 cơ sở.

Những năm qua, được sự quan tâm của cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đã được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực. Luật An Toàn thực phẩm đã được ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2011. Công tác quản lý nhà nước về VSATTP đã từng bước được củng cố, nâng cao

chất lượng và hoàn thành cơ bản nhiệm vụ được giao. Công tác VSATTP được đưa vào chương trình mục tiêu quốc gia. Các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động bảo đảm chất lượng VSATTP, đã quan tâm đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất, dụng cụ, phương tiện chế biến, bảo quản thực phẩm. Người dân được tuyên truyền phổ biến kiến thức và nhận thức được vai trò, ý nghĩa của công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tuy nhiên, tình hình vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn còn nhiều phức tạp, chưa ổn định. Công tác tuyên truyền được tăng cường nhưng vẫn còn thiếu phương tiện truyền thông nhất là tuyến xã. Tình hình thực phẩm không đảm bảo ATVSTP còn khá phổ biến như thực phẩm bị nhiễm vi sinh, sử dụng các loại phẩm màu, chất phụ gia ngoài danh mục cho phép của Bộ Y tế, không đúng tiêu chuẩn như đã công bố. Hàng hoá trên thị trường đa dạng, phong phú, nhiều chủng loại sản xuất trong huyện cũng như ngoài huyện đưa về kể cả sản phẩm nhập ngoại. Các sản phẩm như hoa quả nhập từ Trung Quốc về, các sản phẩm có nguồn gốc động vật chưa thể kiểm soát hết được, sự hiểu biết về vệ sinh an toàn thực phẩm của một số cơ sở kinh doanh, sản xuất và người tiêu dùng còn hạn chế.

Việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở còn tồn tại, đến nay huyện mới cấp được 180/218 cơ sở, tuyến xã mới cấp được 9/706 cơ sở.

Thực trạng trên cho thấy trong thời gian tới, huyện Đông Triều phải tiếp tục quan tâm nhiều hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư cho công tác bảo đảm chất lượng VSATTP, để người dân được sử dụng các loại thực phẩm an toàn, hơn nữa góp phần đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và tuân thủ thực hiện đúng theo Luật An toàn thực phẩm.

II- Kết quả thực hiện:

1- Công tác tham mưu, chỉ đạo:

- Tham mưu cho UBND huyện ra Quyết định kiện toàn BCD 08 huyện, kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện về vệ sinh an toàn thực phẩm và ban hành các văn bản chỉ đạo UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tăng cường công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm

- BCD 08 huyện lập Kế hoạch chỉ đạo và triển khai các hoạt động về công tác VSATTP dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội; Tháng hành động vì chất lượng VSATTP ... đến các đơn vị và BCD 08 các xã, thị trấn.

- Chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên ngành huyện triển khai công tác thanh kiểm tra trên địa bàn. Đồng thời chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên ngành các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm.

2- Kết quả hoạt động:

2.1- Công tác tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền đã được tăng cường, với nhiều hình thức phong phú đa dạng, Luật VSATTP đã được phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, qua đó nhân dân hiểu biết về ATTP và có trách nhiệm thực hiện.

Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện đã tổ chức phát nội dung tuyên truyền về VSATTP thường xuyên trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, đồng thời chỉ đạo đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp sóng chương trình của huyện phát thanh tuyên truyền đều đặn đến cộng đồng.

Phòng Y tế đã phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tổ chức lớp tập huấn nâng cao kiến thức cho cán bộ các xã, thị trấn về quản lý công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với Hội phụ nữ huyện tổ chức 03 lớp tập huấn Luật an toàn vệ sinh thực phẩm cho các đối tượng là Hội trưởng, chi trưởng Hội phụ nữ các xã, thị trấn, tổng số tham gia là 328 người. Tổ chức treo băng zôn tuyên truyền về VSATTP nhân dịp Tết Nguyên đán, tháng hành động vì chất lượng VSATTP, dịp Tết Trung thu... tại các điểm trung tâm, đông dân cư và dọc đường 18A. Tổng số băng zôn là 51 cái, băng treo là 200 cái.

Trung tâm y tế huyện đã tổ chức 10 lớp tập huấn kiến thức ATVSTP cho 532 người là chủ cơ sở và những người trực tiếp sản xuất chế biến thực phẩm tại các trường học và các doanh nghiệp, tập chung tuyên truyền về Luật An toàn thực phẩm, hướng dẫn các điều kiện vệ sinh cơ sở, điều kiện về trang thiết bị dụng cụ, điều kiện con người, các biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Cấp phát 102 băng zôn, 3500 tờ rơi, 379 băng đĩa cho các xã, thị trấn để thực hiện công tác tuyên truyền.

Phòng giáo dục và đào tạo huyện đã tiên khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong các trường học có bếp ăn bán trú, đến nay cơ bản các bếp ăn của các trường đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm

Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Trạm Bảo vệ thực vật... đã tổ chức nhiều lớp tập huấn cho nhân dân một số xã về trồng rau, quả an toàn.

2.2- Công tác thanh, kiểm tra:

Tổng số đoàn kiểm tra: 24 đoàn. Trong đó:

- Đoàn thanh, kiểm tra tuyến tỉnh: 02 đoàn.
- Đoàn thanh, kiểm tra tuyến huyện: 01 đoàn.
- Đoàn thanh, kiểm tra tuyến xã, thị trấn: 21 đoàn.

Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện đã làm việc với 20 Ban chỉ đạo về ATTP các xã, thị trấn về công tác đảm bảo ATTP nói chung và trong kinh doanh giết mổ và kinh doanh gia súc nói riêng.

Qua kiểm tra nhận thấy hầu hết các địa phương đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tuy nhiên việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP các xã, thị trấn đều chưa thực hiện. Đây là mối nguy cho người tiêu dùng khi sử dụng các thực phẩm không đảm bảo vệ sinh.

Đoàn kiểm tra liên ngành về VSATTP của huyện đã tổ chức 19 đợt kiểm tra tại các chợ, các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và các bếp ăn tập thể (Trường học và Doanh nghiệp) trên địa bàn huyện, kết quả như sau:

- Tổng số cơ sở được kiểm tra: 665
- Trong đó: + Cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh TP 491
(Trong đó có cả bếp ăn tập thể)
- + Cơ sở dịch vụ ăn uống 143
- + Các lò giết mổ gia súc 31
- Số cơ sở vi phạm: 63
 - + Nhắc nhở: 51 cơ sở;
 - + Đình chỉ hoạt động 10 cơ sở giết mổ;
 - + Xử phạt: 02 cơ sở (Số tiền phạt là 2.500.000 đồng).

Ngoài ra Đoàn kiểm tra liên ngành huyện còn kiểm tra nhằm phát hiện chất tạo nạc trong thịt lợn và thức ăn gia súc tại 03 chợ và 12 đại lý thức ăn chăn nuôi gia súc tại 03 xã: Nguyễn Huệ, Hồng Thái Đông, Bình Khê, trong quá trình kiểm tra không phát hiện chất tạo nạc trong thịt lợn và gia súc trên địa bàn huyện.

Các nội dung vi phạm chủ yếu:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở	665	24	3,6
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	665	20	3,0
3	Điều kiện con người	665	19	2,8
4	Ghi nhãn sản phẩm	256	7	2,7
5	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	125	2	1,6
6	Vi phạm khác: Hệ thống xử lý chất thải, vệ sinh môi trường, hàng hoá quá hạn sử dụng, kém chất lượng...	665	10	1,5

Đoàn kiểm tra liên ngành các xã thị trấn đã tiến hành kiểm tra được 2172 lượt cơ sở, phát hiện và nhắc nhở 434 lượt cơ sở vi phạm, xử phạt: 0 cơ sở

III- Đánh giá chung:

1- Ưu điểm:

Công tác VSATTP đã được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Sở y tế Quảng Ninh; Chi cục ATVSTP tỉnh, UBND huyện, đã tạo điều kiện thuận lợi để BCD VSATTP huyện, BCD 08 các xã, thị trấn triển khai tốt các nội dung trong chương trình đảm bảo vệ sinh an toàn của huyện. Đồng thời sự phối hợp tốt giữa các ngành thành viên trong BCD 08 từ huyện đến xã, đã triển khai đồng bộ các biện pháp như: Công tác tuyên truyền về VSATTP; công tác thanh kiểm tra, giám sát đã góp phần lớn vào kết quả thực hiện của công tác này trong năm 2012.

BCD VSATTP các xã, thị trấn đều được kiện toàn, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và triển khai có hiệu quả. Công tác tuyên truyền được tăng cường, nội dung phong phú và đa dạng do đó nhận thức của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người dân có những chuyển biến đáng kể.

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật về VSATTP, các cơ sở đã nhận thức được và có ý thức trách nhiệm trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm từ khâu lựa chọn, vệ sinh và chế biến, kinh doanh các loại thực phẩm an toàn đối với người tiêu dùng. Chủ các cơ sở đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ cho việc chế biến thực phẩm, bên cạnh đó còn chấp hành nghiêm túc việc tập huấn, khám sức khỏe định kỳ cho người trực tiếp sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm và thực hiện đầy đủ thủ tục hồ sơ pháp lý của cơ sở.

Công tác thanh kiểm tra liên ngành được tăng cường qua đó góp phần vào việc kiểm soát mối nguy về an toàn thực phẩm, phòng chống hàng nhập lậu, không rõ nguồn gốc, quá hạn sử dụng...

Trong năm qua không có vụ ngộ độc lớn xảy ra trên địa bàn.

2- Tồn tại:

- Một số thành viên BCD 08 của huyện chưa tích cực trong thực hiện nhiệm vụ được giao nhất là công tác kiểm tra và chỉ đạo các xã thực hiện chương trình an toàn vệ sinh thực phẩm.

- BCD VSATTP các xã, thị trấn hoạt động hiệu quả chưa cao, công tác tham mưu cho chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo các hoạt động về

VSATTP ở một số địa phương còn hạn chế. Công tác quản lý, kiểm tra giám sát của địa phương chưa được thường xuyên, việc tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật đối với công tác VSATTP trên địa bàn chưa sâu sát, việc thẩm định và cấp giấy chứng nhận VSATTP cho các cơ sở thuộc tuyến xã quản lý còn quá thấp.

- Các cơ sở sản xuất giò chả vẫn còn sử dụng hàn the trong chế biến, một số cơ sở kinh doanh hạt dưa chứa phẩm màu công nghiệp, còn cơ sở kinh doanh ăn uống chưa đảm bảo vệ sinh trong chế biến và dụng cụ chứa đựng thức ăn, chưa lưu mẫu thức ăn theo quy định, đồ ăn chín và sống còn để lẫn lộn, nhân viên phục vụ chưa được khám sức khỏe định kỳ, chưa được tập huấn về VSATTP.

- Tại các chợ trên địa bàn, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn diễn ra, thực phẩm, rau quả được bày bán tràn lan không được bảo quản vệ sinh, mặt hàng bánh kẹo còn nhiều loại kém phẩm chất, hết hạn sử dụng và không rõ nguồn gốc...

- Các hộ giết mổ gia súc nhỏ lẻ chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh trong giết mổ, chưa có giấy đăng ký kiểm soát giết mổ, chưa đảm bảo đúng quy trình trong giết mổ gia súc, người trực tiếp kinh doanh, giết mổ chưa được khám sức khỏe định kỳ. Cơ sở chưa có giấy phép đăng ký kinh doanh, chưa có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh giết mổ.

- Hiện nay trên địa bàn huyện không có lò giết mổ gia súc tập chung. Các lò giết mổ gia súc tại các xã, thị trấn đều mang tính chất nhỏ lẻ, hệ thống cơ sở vật chất không đảm bảo vệ sinh giết mổ, gây ô nhiễm môi trường.

3- Nguyên nhân:

- Điều kiện kinh tế của người sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ còn khó khăn, sự nắm bắt thông tin và nhận thức về VSATTP còn hạn chế.

- Đoàn kiểm tra liên ngành tại các xã, thị trấn vào cuộc chưa quyết liệt, hiệu quả chưa cao. Việc thẩm định cấp giấy chứng nhận VSATTP cho các cơ sở của UBND các xã, thị trấn còn chậm.

- Phương tiện kiểm tra trang bị cho Đoàn kiểm tra liên ngành không có, chủ yếu kiểm tra bằng cảm quan là chính do đó rất khó khăn trong việc kiểm tra thực phẩm nhất là tồn dư hoá chất bảo vệ thực vật và thực phẩm tươi sống.

- Trong công tác kiểm tra: Do đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện nhiều thành phần nên việc triệu tập các thành viên gặp nhiều khó khăn, nhiều thành viên không tham gia đầy đủ các cuộc kiểm tra. Mỗi lần được triệu tập đi kiểm tra các đơn vị lại cử một nhân viên khác nhau tham gia Đoàn kiểm tra nên việc nắm bắt cơ sở và các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực được kiểm tra chưa được chắc chắn và chuyên nghiệp.

- Nghị định 45/2005/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế đến nay không còn phù hợp với thực tế. Mức phạt chỉ theo hành vi, không

theo giá trị sản phẩm, không phân biệt hộ kinh doanh nhỏ lẻ và doanh nghiệp, nếu áp dụng với hộ kinh doanh nhỏ lẻ thì không khả thi.

- Đối với các lò giết mổ gia súc: Do phân cấp quản lý, các lò giết mổ gia súc do Chi cục Thú y tỉnh quản lý và thẩm định cấp giấy đủ điều kiện vệ sinh thú y. Hiện nay các cơ sở giết mổ gia súc tại các xã, thị trấn chưa được quản lý chặt. Công tác tuyên truyền, kiểm tra và giám sát chưa được thường xuyên, vì vậy đây là một mối nguy rất lớn với việc đảm bảo an toàn thực phẩm.

4- Kiến nghị:

4.1- Với tỉnh:

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống quản lý Nhà nước về VSAT TP bao gồm tổ chức quản lý, kiểm nghiệm và thanh tra chuyên ngành VSATTP từ huyện đến cơ sở và các ngành theo tinh thần Nghị định số 79/2008/NĐ-CP, ngày 18/7/2008 của Chính phủ về hệ thống tổ chức quản lý, thanh tra và kiểm nghiệm về VSAT TP

- Tăng cường kinh phí cho công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là công tác tuyên truyền VSATTP, qua đó làm chuyển biến tích cực trong nhận thức của người dân về vấn đề an toàn thực phẩm.

- Thường xuyên mở lớp đào tạo tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thanh, kiểm tra VSATTP tuyến huyện, tuyến xã, thị trấn.

- Đề nghị Chi cục thú y tỉnh tiến hành kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y trong giết mổ gia súc cho các cơ sở giết mổ gia súc trên địa bàn huyện.

4.2 -Với huyện:

- Cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo chỉ đạo công tác VSATTP từ huyện đến xã, nhất là chất lượng hiệu quả của BCD VSATTP các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ kinh phí cho công tác thanh kiểm tra liên ngành.

IV- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013:

Nhằm nâng cao hiệu quả trong việc quản lý công tác VSATTP trên địa bàn huyện, giảm thiểu tác hại do không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gây lên cho cộng đồng. BCD 08 huyện đề ra các phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong năm 2013 như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý về ATTP, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố và tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo VSATTP ở tuyến huyện và xã, thị trấn.

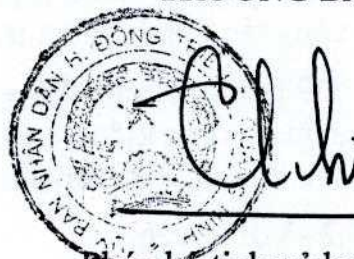
- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, đa dạng hoá công tác tuyên truyền, tuyên truyền bằng nhiều hình thức để chuyển tải các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực ATVSTP đến các đối tượng liên quan trong chuỗi an toàn vệ sinh thực phẩm, nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, đảm bảo sức khoẻ cho người tiêu dùng. Hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý VSATTP cho mọi đối tượng từ sản xuất đến chế biến, kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm; đặc biệt là Luật An toàn thực phẩm có hiệu lực từ ngày 01/7/2011.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của các cơ sở trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước về VSATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Phát hiện xử lý kịp thời các vi phạm về VSATTP. Tăng cường kiểm dịch và kiểm tra VSAT TP đối với động vật sống và sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc động vật trong lưu thông và tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm. Kiểm tra thường xuyên tại các chợ đầu mối về nguồn gốc xuất xứ của các loại thực phẩm.

Nơi nhận:

- Sở y tế QN (B/c);
- Chi cục ATVSTP tỉnh Quảng Ninh;
- Thành viên BCĐ 08 huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu HC.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO VSATTP
TRƯỞNG BAN**



Phó chủ tịch uỷ ban nhân dân

Trần Văn Vinh